

Bản án số: 140/2022/HS-ST

Ngày: 23/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Ngô Hữu Quang;

- Bà Hồ Thị Lệ Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Tú - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 112/2022/HSST ngày 06 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 163/2022/QĐXXST-HS ngày 09/09/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H, tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh năm: 1998 tại tỉnh Nam Định; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội A, xã T, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: thiên chúa; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Nguyễn Thị H2; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 25/01/2022 đến nay - Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà Phạm Bé T (chết ngày 22/06/2019).

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Phạm Bé T:

- Bà Thái Thị L, sinh năm 1972; nơi cư trú: Xã Đ, huyện R, tỉnh Bạc Liêu
- vắng mặt;

- Ông Lê Thanh D, sinh năm 1988; nơi cư trú: Đường B, Khu phố 4, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh- vắng mặt;

- Trẻ Lê Thùy D, sinh ngày 18/4/2005; nơi cư trú: Đường B, Khu phố 4, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh- vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của trẻ Lê Thùy D: Ông Lê Thanh D (là cha ruột), sinh năm 1988; nơi cư trú: Đường B, Khu phố 4, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh- vắng mặt;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Tạ Văn T, sinh năm 1992; Địa chỉ: thôn C, xã T, huyện Yên M, Ninh Bình - vắng mặt;

- Công ty X; địa chỉ trụ sở: đường T, Phường A, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh - vắng mặt;

- Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1973; địa chỉ: đường K, phường Đ, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 20 phút ngày 22/6/2019, Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô hiệu International màu xám dạng đầu kéo, biển số: 51D-114.11 lưu thông trên đường S hướng đường P đi đường B, Quận 7, khi lưu thông đến trước nhà đường S, phường T, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh. Hải điều khiển xe ô tô vượt lên bên trái xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 59T2-285.85 do chị Phạm Bé T đang điều khiển lưu thông phía trước cùng chiều, do không đảm bảo khoảng cách an toàn nên xe ô tô do H điều khiển đã va đụng vào gác chân bên trái phía sau xe mô tô do chị Phạm Bé T điều khiển gây tai nạn. Hậu quả làm chị Phạm Bé T tử vong.

Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Quận 7 đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, giám định dấu vết phương tiện, tốc độ xe khi lưu thông dẫn đến tai nạn; Giám định pháp y về tử thi và ghi lời khai những người liên quan, kết quả như sau:

- Căn cứ Kết luận giám định số: 3239/C09B ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh-Bộ Công an đối với vụ tai nạn giao thông như sau:

+ *Dấu vết trượt sạch bụi mặt ngoài phía trước cản trước xe ô tô biển số 51D-114.11 có chiều từ trước về sau phù hợp dấu vết trượt xước mặt ngoài đầu đỡ chân sau bên trái xe mô tô, biển số 59T2-285.85 có chiều từ sau về trước. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.*

+ *Trên cơ sở hình thành dấu vết và các tài liệu kèm theo xác định: Khi va chạm xe mô tô biển số 59T2-285.85 có hướng lưu thông trên đường S hướng từ đường P đi đường B; xe ô tô biển số 51D-114.11 lưu thông cùng chiều phía sau.*

- Căn cứ Kết luận giám định số: 3235/C09B ngày 15 tháng 7 năm 2019, của Phân viện Khoa học hình sự tại Tp. Hồ Chí Minh-Bộ Công an đối với vụ tai nạn giao thông như sau:

“Không đủ cơ sở xác định tốc độ xe ô tô biển số: 51D-114.11 và xe mô tô biển số 59T2-285.85 khi tham gia giao thông.”

- Theo Kết luận giám định pháp y tử thi số: 949-19/KLGD-PY ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự-Công an Tp. Hồ Chí Minh kết luận:

“Nguyên nhân Phạm Bé T chết do chấn thương ngực và bụng kín.”

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51D-114.11; số khung: 5HM2Y4154165; số máy: SJR0DN172086 do Công ty X, địa chỉ: đường T, Phường A, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh đứng tên sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Quận 7 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe ô tô nêu trên cho Công ty X.

- 01 xe mô tô hiệu Vision, biển số 59T2-285.85; số máy: 5831KY521563; số khung: JF86E0212070 người đứng tên chủ sở hữu bà Nguyễn Thị Kim H, bà H khai ngày 24/5/2019 ký hợp đồng bán xe trên cho chị Phạm Bé T. Cơ quan Cảnh sát điều tra-Công an Quận 7 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô nêu trên cho anh Lê Thanh D (là chồng chị T).

Về trách nhiệm dân sự: Công ty X và Nguyễn Văn H đã bồi thường gia đình chị T số tiền 280.000.000 đồng. Anh Lê Thanh D (chồng chị T) viết đơn bãi nại cam kết không khiếu nại.

Bản Cáo trạng số: 103/CT-VKSQ7 ngày 06/09/2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Ông Lê Thanh D, bà Thái Thị L đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng các Điểm a, Khoản 2 Điều 260; Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm p Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá khách quan, đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 7, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, các đương sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa xét có đủ cơ sở để kết luận:

Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 51D-114.11 đã vượt trái xe mô tô hiệu Vision, biển số 59T2-285.85 do chị Phạm Bé T điều khiển không đảm bảo khoảng cách an toàn, nên xe ô tô do Hải điều khiển đã va đập vào góc chân bên trái phía sau xe mô tô do chị T điều khiển, gây tai nạn khiến chị T chết. Hành vi của Nguyễn Văn H điều khiển xe ô tô khi tham gia giao thông không có giấy phép lái xe theo quy định, vượt xe không đảm bảo an toàn, vi phạm quy tắc giao thông đường bộ quy định tại khoản 8 Điều 8, Điều 14 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả chết người. Do đó, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” thuộc trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, gây hậu quả rất nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và tài sản của công dân, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn H đã sử dụng họ tên, lý lịch của Tạ Văn T để khai báo gian dối với cơ quan tiến hành tố tụng nhằm mục đích hưởng trách nhiệm hình sự thuộc khung khoản thấp nhất của điều luật được áp dụng, đây là hành vi xảo quyệt nhằm che dấu tội phạm. Đây là tình tiết tăng nặng được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và được gia đình người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 51D-114.11; số khung: 5HM2Y4154165; số máy: SJR0DN172086; qua xác minh, tài sản do Công ty TNHH X đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Cơ quan điều tra Công an Quận 7 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe ô tô đầu kéo nêu trên cho Công ty TNHH X, nên Hội đồng xét xử không xét.

- 01 xe mô tô hiệu Honda Vision, biển số 59T2-285.85; số máy: 5831KY512563; số khung: JF86E0212070; qua xác minh, xe do bà Nguyễn Thị Kim H đứng tên đăng ký chủ sở hữu, bà H khai ngày 24/5/2019 đã ký hợp đồng bán và giao chiếc xe trên cho chị Phạm Bé T. Cơ quan điều tra Công an Quận 7 đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả xe mô tô nêu trên cho anh Lê Thanh D (chồng chị T), nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo và công ty TNHH X đã khắc phục hậu quả, bồi thường toàn bộ thiệt hại cho phía gia đình người bị hại; gia đình người bị hại không có yêu cầu gì khác và có đơn xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với hành vi của Tạ Văn T, chưa đủ căn cứ khởi tố hình sự, cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 7 không xử lý là có căn cứ.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; Điểm b Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm p Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2022.

2. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

3. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

4. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp. HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Các bị cáo, các đương sự;
- Lưu: sổ án, VT, HS (Thúy).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Đào Lê Anh